

NỘI DUNG CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

1. Cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại

Trình tự thực hiện:

- Công dân Việt Nam có đủ tiêu chuẩn hòa giải viên thương mại muốn thành lập Trung tâm hòa giải thương mại thì gửi hồ sơ đề nghị thành lập qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại.

- Người đề nghị thành lập Trung tâm hòa giải thương mại nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm hòa giải thương mại đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (Đã đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình).

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị thành lập Trung tâm hòa giải thương mại theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành kèm danh sách sáng lập viên;

- Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy tờ chứng minh sáng lập viên đủ tiêu chuẩn hòa giải viên thương mại quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 22/2017/NĐ-CP;

- Dự thảo Quy tắc hòa giải của Trung tâm. Nội dung của Quy tắc hòa giải của Trung tâm không được trái quy định của pháp luật.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: sáng lập viên thành lập Trung tâm hoà giải thương mại

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: *Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.*

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

- Công dân Việt Nam có đủ tiêu chuẩn hòa giải viên thương mại quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 22/2017/NĐ-CP:

- Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật dân sự; có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín, độc lập, vô tư, khách quan;

- Có trình độ đại học trở lên và đã qua thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 02 năm trở lên;

- Có kỹ năng hòa giải, hiểu biết pháp luật, tập quán kinh doanh, thương mại và các lĩnh vực liên quan.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: *Mẫu TP-HGTM-02 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

Căn cứ pháp lý:

- *Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;*

- *Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.*

- *Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.*

- *Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.*

-*Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25 /6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố (1);
- Sở Tư pháp (1);

Chúng tôi gồm các sáng lập viên có tên sau đây (ghi rõ và đầy đủ thông tin vào các cột dưới đây):

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính (2)	Quốc tịch (3)	Số Thẻ CCCD/ Số định danh cá nhân; Ngày, tháng, năm cấp CCCD (4); Nơi cấp CCCD (5)	Nơi thường trú (6)	Nghề nghiệp
1	2	3	4	5	6	7	8

Đề nghị thành lập Trung tâm hòa giải thương mại với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Trung tâm hòa giải thương mại (ghi tên gọi đầy đủ bằng chữ in hoa):

.....
.....

Tên viết tắt (nếu có):

.....

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

.....

2. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa):.....

Chức vụ:.....

Quốc tịch:.....

3. Địa điểm đặt trụ sở:.....

.....

4. Lĩnh vực hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại:

.....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm:

- 1.....
2.

Tỉnh (thành phố), ngày.... tháng.....năm...

Các sáng lập viên
 (Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Ghi chú:

1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại;

2. Các thông tin số (2), (3), (4), (5), (6)):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

2. Cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy phép thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Trình tự thực hiện:

- Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam mà Giấy phép thành lập bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác gửi giấy đề nghị cấp lại giấy phép thành lập qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để được cấp lại.

- Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cấp lại Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm hoà giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (Đã đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình).

Thành phần hồ sơ: Giấy đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cấp lại Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu TP-HGTM-08 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 24/6/2025 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Mẫu TP-HGTM-15 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 24/6/2025 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.

- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

- Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP THÀNH LẬP
CỦA TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI**

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ⁽¹⁾;
- Sở Tư pháp ⁽¹⁾ .

Trung tâm hòa giải thương mại.....

Giấy phép thành lập số:.....do Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương..... cấp ngày.....tháng.....năm.....

Địa chỉ trụ sở:

Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên.....Giới tính (1):.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch (2):.....

Chức vụ:.....

Số Thẻ căn cước/ Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân:

Ngày, tháng, năm cấp (3):...../...../.....Nơi cấp (4):.....

Điện thoại:Email...

Đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại với lý do cấp lại như sau:

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm :

1.

2.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng ...năm...
Người đại diện theo pháp luật của

Trung tâm hòa giải thương mại
(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số
của tổ chức)

Ghi chú:

1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại;

2. Các thông tin số (1), (2), (3), (4):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP THÀNH LẬP
CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC HÒA GIẢI
THƯƠNG MẠI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ⁽¹⁾;
- Sở Tư pháp ⁽¹⁾ .

Chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.....

Giấy phép thành lập số:.....được Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương..... cấp ngày.....tháng.....năm.....

Địa chỉ trụ sở:

Trưởng chi nhánh/văn phòng đại diện tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam:

Họ và tên:Giới tính (2):.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch (3).....

Điện thoại:.....Email:

Số Thẻ căn cước/Thẻ Căn cước công dân/Số định danh cá nhân (*đối với công dân Việt Nam*):.....

Số Hộ chiếu (*đối với người nước ngoài*):.....

Ngày, tháng, năm cấp (4):...../...../.....Nơi cấp (5):.....

Đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam với lý do cấp lại như sau:

.....
.....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm:

1.
2.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng ...năm...
**Trưởng chi nhánh/văn phòng đại diện/
 tổ chức hòa giải thương mại
 nước ngoài tại Việt Nam**
 (Chữ ký/chữ ký số của Trưởng chi nhánh/văn
 phòng/tổ chức hòa giải; dấu/chữ ký số của tổ
 chức)

Ghi chú:

1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở của Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

2. Các thông tin số (2), (3), (4), (5):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

3. Bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài

Trình tự thực hiện:

- Trung tâm trọng tài đã được cấp Giấy phép thành lập và đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trọng tài thương mại muốn thực hiện hoạt động hòa giải thương mại thì gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, quyết định bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, quyết định bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài. Người đề nghị bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua hệ thống dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị bổ sung hoạt động hòa giải thương mại theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành.

- Dự thảo Quy tắc hòa giải của Trung tâm.

Nội dung của Quy tắc hòa giải của Trung tâm không được trái quy định của pháp luật.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, quyết định bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, quyết định bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm trọng tài.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Trung tâm trọng tài đã được cấp Giấy phép thành lập và đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trọng tài thương mại

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: *Mẫu TP-HGTM-03 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 24/6/2025 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.

- *Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;*

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

- *Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.*

- *Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

Mẫu TP-HGTM-03

(Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
BỔ SUNG HOẠT ĐỘNG HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI
CHO TRUNG TÂM TRỌNG TÀI

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố (1);
- Sở Tư pháp(1);

Trung tâm trọng tài thương mại (ghi bằng chữ in hoa)

.....

Giấy phép thành lập số..... được Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.....cấp ngày.....tháng.....năm.....

Giấy đăng ký hoạt động số..... được Sở Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Chủ tịch Trung tâm trọng tài thương mại:

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa):.....

Giới tính (1):

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch (2):.....

Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân:

.....

Ngày, tháng, năm cấp (3):...../...../.....Nơi cấp (4):..... Điện thoại:.....Email:

Đề nghị bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài với nội dung cụ thể như sau:

.....

.....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm:

1.

2.

**Tỉnh (thành phố), ngày... tháng
...năm...**

**Người đại diện theo pháp luật
của Trung tâm trọng tài**
(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Ghi chú:

1. Thông tin số (1) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài;

2. Các thông tin số (1), (2), (3), (4):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

4. Thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở Trung tâm hòa giải thương mại sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác; đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác

Trình tự thực hiện:

1. Trường hợp thay đổi về tên gọi, Trung tâm hòa giải thương mại gửi Giấy đề nghị thay đổi theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

-Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, có văn bản chấp thuận nội dung thay đổi.

-Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, có văn bản chấp thuận nội dung thay đổi. Người đề nghị thay đổi tên gọi của Trung tâm hòa giải thương mại nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ.

-Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về việc thay đổi tên gọi có hiệu lực, Trung tâm hòa giải thương mại gửi Giấy đề nghị thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm đăng ký hoạt động hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị của Trung tâm, Sở Tư pháp quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm.

2. Trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác, Trung tâm hòa giải thương mại gửi thông báo chuyển địa điểm trụ sở cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở và gửi giấy đề nghị thành lập kèm theo bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập Trung tâm qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm đặt trụ sở mới hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở mới cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở mới cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm. Người đề nghị thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ. Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản.

Trung tâm bị từ chối cấp Giấy phép thành lập có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Kể từ thời điểm Trung tâm được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở mới cấp Giấy phép thành lập thì Giấy phép thành lập đã được cấp trước đây của Trung tâm không còn giá trị pháp lý. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở mới, Sở Tư pháp nơi Trung tâm đặt trụ sở cũ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở cũ ra quyết định hủy Giấy phép thành lập đã cấp và công bố trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Sở Tư pháp nơi Trung tâm đặt trụ sở cũ ra quyết định hủy Giấy đăng ký hoạt động đã cấp và công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp. Thủ tục đăng ký hoạt động của Trung tâm thực hiện theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 22/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 112/2025/NĐ-CP.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Sở Tư pháp gửi bản sao Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại cho Bộ Tư pháp

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua hệ thống dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

Thành phần hồ sơ:

- 1. Trường hợp thay đổi tên gọi:*
 - Giấy đề nghị thay đổi theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành;
- 2. Trường hợp thay đổi địa điểm trụ sở:*
 - Thông báo chuyển địa điểm trụ sở cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở;
 - Giấy đề nghị thành lập;
 - Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập Trung tâm qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm đặt trụ sở mới hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- 1. Trường hợp thay đổi về tên gọi, Trung tâm hòa giải thương mại:*
 - Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, có văn bản chấp thuận nội dung thay đổi.

-Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, có văn bản chấp thuận nội dung thay đổi.

-Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về việc thay đổi tên gọi có hiệu lực, Trung tâm hòa giải thương mại gửi Giấy đề nghị thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm đăng ký hoạt động hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị của Trung tâm, Sở Tư pháp quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm.

2. Trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác:

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở mới cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở mới cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm hòa giải thương mại.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi; Quyết định thay đổi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại; Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại được thay đổi.

Lệ phí: Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu TP-HGTM-07 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.

- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

- Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Mẫu TP-HGTM-07

(Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI

**TÊN GỌI, ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CỦA TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI
TỪ TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG NÀY SANG
TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THỘC TRUNG ƯƠNG KHÁC**

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ⁽¹⁾
- Sở Tư pháp ⁽¹⁾

Trung tâm hòa giải thương mại.....

Giấy phép thành lập số.....được Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ươngcấp ngày....tháng.....năm.....

Giấy đăng ký hoạt động sốđược Sở Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:Fax:

Email: Website (nếu có):

Đề nghị thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên gọi mới của Trung tâm hòa giải thương mại (bao gồm tên viết tắt, tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

.....

2. Địa chỉ trụ sở mới:

.....
 Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

- 1.....
- 2.....

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng ...năm...

Người đại diện theo pháp luật

của Trung tâm hòa giải thương mại

(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số của tổ chức)

Ghi chú:

1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đặt trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại.

2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

5. Cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Trình tự thực hiện:

-Tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài muốn thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài đặt trụ sở chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

-Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, cấp Giấy phép thành lập cho chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài.

-Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, cấp Giấy phép thành lập cho chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài. Người đề nghị thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ. Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua hệ thống dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành;

- Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh việc thành lập hợp pháp của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp;

- Bản chính hoặc bản sao điện tử bản giới thiệu về hoạt động của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài;

- Bản chính hoặc bản sao điện tử Quyết định cử hòa giải viên thương mại làm Trưởng chi nhánh, Trưởng văn phòng đại diện.

Các giấy tờ kèm theo Giấy đề nghị thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện nếu bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt và bản dịch phải được chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Giấy tờ do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp hoặc công chứng, chứng thực ở nước ngoài phải được hợp pháp hoá lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hoá lãnh sự theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

-Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, cấp Giấy phép thành lập cho chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài.

-Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, cấp Giấy phép thành lập cho chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Tổ chức hòa giải thương mại được thành lập hợp pháp tại nước ngoài.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: *Mẫu TP-HGTM-10 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp*

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.

- *Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;*

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

-Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp

Mẫu TP-HGTM-10

(Ban hành kèm theo Thông tư số 11 /2025/TT-BTP)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN
 CỦA TỔ CHỨC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ⁽¹⁾;
- Sở Tư pháp ⁽¹⁾.

Tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài.....

.....

Địa chỉ trụ sở

Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa):Giới tính (2):.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch (3):.....

Chức vụ:.....

Số Thẻ căn cước/Thẻ Căn cước công dân/Số định danh cá nhân (đối với công dân Việt Nam):.....

Ngày, tháng, năm cấp (4):...../...../.....Nơi cấp (5):

Số Hộ chiếu (đối với người nước ngoài):.....

Ngày, tháng, năm cấp:...../...../.....Nơi cấp:

Điện thoại:..... Email:.....

Đề nghị thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài:.....

.....

Tên viết tắt (nếu có):.....

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Email:..... Website (nếu có):.....

2. Địa điểm đặt trụ sở chi nhánh/văn phòng đại diện:.....

.....

3. Lĩnh vực hoạt động của chi nhánh/văn phòng đại diện:

.....

.....

4. Trưởng chi nhánh/văn phòng đại diện:

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):Giới tính (6):

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch (7):.....

Chức vụ:.....

Số Thẻ căn cước/Thẻ Căn cước công dân/Số định danh cá nhân (*đối với công dân Việt Nam*):.....

Ngày, tháng, năm cấp (8):...../...../..... Nơi cấp (9):

Số Hộ chiếu (*đối với người nước ngoài*):.....

Ngày, tháng, năm cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Điện thoại:..... Email:.....

5. Thời gian hoạt động:.....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm :

1.....

2.....

**Tỉnh (thành phố), ngày... tháng
...năm...**

**Người đại diện theo pháp luật của
tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài**
(*Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số của
tổ chức*)

Ghi chú:

1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở của Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

2. Các thông tin số (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

6. Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc

Trình tự thực hiện:

- Người có đủ tiêu chuẩn hòa giải viên thương mại muốn trở thành hòa giải thương mại vụ việc thì lập hồ sơ đề nghị đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi người đó thường trú, nơi người đó tạm trú nếu người đề nghị đăng ký là người nước ngoài hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp ghi tên người đề nghị đăng ký vào danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc và công bố danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành;

- *Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng sau đại học;*

- *Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy tờ chứng minh đã qua thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 02 năm trở lên có xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi người đó làm việc.*

- *Giấy tờ do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp hoặc công chứng, chứng thực ở nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.*

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: ghi tên vào danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc và công bố danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Người đề nghị đăng ký phải có đủ tiêu chuẩn hòa giải viên thương mại.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: *Mẫu TP-HGTM-01 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

- *Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

Ảnh
4cm x 6cm

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ
LÀM HÒA GIẢI VIÊN THƯƠNG MẠI VỤ VIỆC

Kính gửi: Sở Tư pháp (1)

Tên tôi là (ghi bằng chữ in hoa):

Tôi đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc với các nội dung sau đây:

1. Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa):.....Giới tính (2):.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch (3):.....

Số Thẻ căn cước/ Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân:

Ngày cấp (4):/...../..... Nơi cấp (5):

Nơi thường trú (6):.....

Nơi ở hiện tại (7):.....

Điện thoại:.....

Email:.....

2. Nghề nghiệp:.....

Tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của hòa giải viên thương mại theo quy định pháp luật.

Tài liệu gửi kèm:

1.....

2.

Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng..... năm...

Người làm đơn

(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Ghi chú:

1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi hòa giải viên thương mại vụ việc thường trú.

2. Các thông tin số (2), (3), (4), (5), (6), (7):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

7. Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được cấp Giấy phép thành lập

Trình tự thực hiện:

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định cấp Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại có hiệu lực, Trung tâm gửi giấy đề nghị đăng ký hoạt động theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Hết thời hạn này, nếu Trung tâm hòa giải thương mại không đăng ký hoạt động thì Giấy phép thành lập không còn giá trị, trừ trường hợp có lý do chính đáng.

-Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Sở Tư pháp gửi bản sao Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại cho Bộ Tư pháp.

- Trung tâm hòa giải thương mại được hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy đăng ký hoạt động. Trung tâm hòa giải thương mại được sử dụng con dấu theo quy định của pháp luật.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị đăng ký hoạt động theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành;

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

-Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm hòa giải thương mại.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại theo TP-HGTM-05 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày quyết định cấp Giấy phép thành lập có hiệu lực.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu TP-HGTM-04 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ

sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Căn cứ pháp lý:

- *Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;*

- *Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.*

- *Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.*

- *Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.*

- Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI/
CHI NHÁNH TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

Kính gửi: Sở Tư pháp (1)

Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại.....

Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh của Trung tâm hòa giải thương mại:

Họ và tên.....

Giới tính (2):.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch (3):

Chức vụ:.....

Số Thẻ căn cước/Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân:

Ngày, tháng, năm cấp (4):/...../.....Nơi cấp (5):.....

Điện thoại:.....Email:

Đề nghị đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại:.....

Tên viết tắt (nếu có):

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Giấy phép thành lập số:được Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương..... cấp ngày.....tháng.....năm...

Điện thoại:.....Email:.....

Website (nếu có):.....

2. Địa chỉ trụ sở:

.....

3. Lĩnh vực hoạt động:

.....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm :

1.....

2.....

**Tỉnh (thành phố), ngày... tháng
 ...năm...**

**Người đại diện theo pháp luật
 của Trung tâm hòa giải thương mại**
(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Ghi chú:

1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại/Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại.

2. Các thông tin số (2), (3), (4), (5):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

8. Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại

Trình tự thực hiện:

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày quyết định lập chi nhánh, Trung tâm hòa giải thương mại gửi hồ sơ đăng ký hoạt động của chi nhánh qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi chi nhánh đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh. Sở Tư pháp gửi bản sao Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh cho Bộ Tư pháp

Cách thức thực hiện: *Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.*

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của chi nhánh theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành.

- Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Quyết định thành lập chi nhánh của Trung tâm hòa giải thương mại.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: *Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh.*

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm hòa giải thương mại.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại theo *Mẫu TP-HGTM-06* ban hành kèm theo *Thông tư*

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: *Mẫu TP-HGTM-04* ban hành kèm theo *Thông tư số 11/2025/TT-BTP* ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các *Thông tư* thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

- Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI/
CHI NHÁNH TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

Kính gửi: Sở Tư pháp (1)

Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại.....Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh của Trung tâm hòa giải thương mại:

Họ và tên.....

Giới tính (2):.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch (3):

Chức vụ:.....

Số Thẻ căn cước/Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân:

Ngày, tháng, năm cấp (4):/...../.....Nơi cấp (5):..... Điện thoại:.....Email:

Đề nghị đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại:.....

Tên viết tắt (nếu có):

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Giấy phép thành lập số:được Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương..... cấp ngày.....tháng.....năm...

Điện thoại:.....Email:.....

Website (nếu có):.....

2. Địa chỉ trụ sở:

.....

3. Lĩnh vực hoạt động:

.....

.....Chúng tôi
cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy
định.

Tài liệu gửi kèm :

1.....

2.....

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng ...năm..

**Người đại diện theo pháp luật
của Trung tâm hòa giải thương mại**
(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Ghi chú:

1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở
của Trung tâm hòa giải thương mại/Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại.

2. Các thông tin số (2), (3), (4), (5):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ
liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành
chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì
người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực
hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu
mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

9. Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Trình tự thực hiện:

1. Trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác thì Trung tâm, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại gửi đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm, chi nhánh đăng ký hoạt động hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để được cấp lại.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại.

2. Trường hợp giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam, bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác thì chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam gửi đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp nơi chi nhánh đăng ký hoạt động hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để được cấp lại.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị, Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.”.

Cách thức thực hiện: *Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình).*

Thành phần hồ sơ: Giấy đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: *Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.*

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại theo *Mẫu TP-HGTM-05 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại theo *Mẫu TP-HGTM-06 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam theo *Mẫu TP-HGTM-12 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu TP-HGTM-09 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Mẫu TP-HGTM-16 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

- Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Mẫu TP-HGTM-09
(Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA
TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI/CHI NHÁNH
TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

Kính gửi: Sở Tư pháp(1).....

Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại:.....

Giấy đăng ký hoạt động sốđược Sở Tư pháp cấp ngày.....tháng..... năm....

Địa chỉ trụ sở Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại:

Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:Chức vụ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Số Thẻ Căn cước/Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân:

Ngày, tháng, năm cấp (2):...../...../..... Nơi cấp (3):.....

Điện thoại:Email.....

Đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại với lý do cấp lại như sau:

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm :

1.
2.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng ...năm...
Người đại diện theo pháp luật của
Trung tâm hòa giải thương mại/chi
nhánh Trung tâm hòa giải thương mại
(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số của

tổ chức)

1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại;

2. Các thông tin số (2), (3):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHI NHÁNH CỦA
TỔ CHỨC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

Kính gửi: Sở Tư pháp (1).....

Chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.....

Giấy đăng ký hoạt động số.....được Sở Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm....

Địa chỉ trụ sở:

Trưởng chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam:

Họ và tên:Giới tính (2):

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch (3):.....

Số Thẻ căn cước/Số Thẻ Căn cước công dân/Số định danh cá nhân (đối với công dân Việt Nam):.....

Ngày, tháng, năm cấp (4):...../...../..... Nơi cấp (5):.....

Số Hộ chiếu (đối với người nước ngoài):.....

Ngày, tháng, năm cấp:...../...../..... Nơi cấp:.....

Điện thoại:Email:

Đề nghị Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam với lý do cấp lại như sau:.....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm:

1.

2.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng ...năm...
**Trưởng chi nhánh của tổ chức hòa giải
thương mại nước ngoài tại Việt Nam**

(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số của tổ chức)

Ghi chú:

1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam đặt trụ sở.

2. Các thông tin số (2), (3), (4), (5):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

10. Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động

Trình tự thực hiện:

- Trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động thì chậm nhất 30 ngày trước ngày chấm dứt hoạt động, Trung tâm hòa giải thương mại gửi thông báo về việc chấm dứt hoạt động đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đăng ký hoạt động.

- Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày quyết định chấm dứt hoạt động, Trung tâm hòa giải thương mại thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng, hoàn tất các vụ việc đã nhận, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn tất các thủ tục nêu trên, Trung tâm hòa giải thương mại gửi báo cáo qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm đăng ký hoạt động hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của Trung tâm hòa giải thương mại, Sở Tư pháp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thu hồi Giấy phép thành lập.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có hiệu lực, Sở Tư pháp quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm.

Cách thức thực hiện: *Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình).*

Thành phần hồ sơ:

- Thông báo về việc chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại;
- Báo cáo về việc thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng, hoàn tất các vụ việc đã nhận của Trung tâm hòa giải thương mại.

Số lượng hồ sơ: 01.

Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của Trung tâm hòa giải thương mại, Sở Tư pháp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thu hồi Giấy phép thành lập.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung

wong có hiệu lực, Sở Tư pháp quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm hòa giải thương mại.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: *Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại; Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại.*

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày quyết định chấm dứt hoạt động, Trung tâm hòa giải thương mại thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng, hoàn tất các vụ việc đã nhận, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: *Mẫu TP-HGTM-19 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

Căn cứ pháp lý:

- *Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;*

- *Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.*

- *Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.*

- *Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.*

- *Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

Mẫu TP-HGTM-19

(Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP)

**TÊN CỦA TRUNG TÂM
HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI**

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày.....tháng.....năm.....

THÔNG BÁO
CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM HÒA GIẢI
THƯƠNG MẠI/CHI NHÁNH/ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN
CỦA TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ⁽¹⁾;
- Sở Tư pháp ⁽¹⁾.

Trung tâm hòa giải thương mại

.....

Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm hòa giải thương mại:

Họ và tên(ghi bằng chữ in hoa):..... Giới tính (2):.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch (3):

Chức vụ:.....

Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân:.....

Ngày, tháng, năm cấp (4):...../...../..... Nơi cấp (5):.....

Điện thoại:.....Email:.....

Thông báo chấm dứt hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh/văn phòng đại diện của Trung tâm hòa giải thương mại cụ thể như sau:

1. Tên Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh/văn phòng đại diện của Trung tâm hòa giải thương mại:.....

.....Tên viết tắt
(nếu có):.....

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại số.....được Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành phố trực thuộc trung ương cấp ngày.....tháng.....năm.....

Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm/ Chi nhánh số..... được Sở Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm.....

2. Địa chỉ:.....

.....

3. Lý do chấm dứt hoạt động:

.....
.....

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ thủ tục chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật hiện hành.

Tài liệu gửi kèm:

1.

2.

**Người đại diện theo pháp luật
của Trung tâm hòa giải thương mại**
(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; con dấu/chữ ký số
của tổ chức)

Ghi chú:

1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại.

2. Các thông tin số (2), (3), (4), (5):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

11. Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được cấp Giấy phép thành lập

Trình tự thực hiện:

Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày quyết định cấp Giấy phép thành lập chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam có hiệu lực, chi nhánh gửi Giấy đề nghị đăng ký hoạt động theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi chi nhánh đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Hết thời hạn này, nếu chi nhánh không đăng ký hoạt động thì Giấy phép thành lập không còn giá trị, trừ trường hợp có lý do chính đáng.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh. Chi nhánh được hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy đăng ký hoạt động.

Cách thức thực hiện: *Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

Thành phần hồ sơ:

- *Giấy đề nghị đăng ký hoạt động theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành.*

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): *Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày quyết định cấp Giấy phép thành lập chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam có hiệu lực.*

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: *Mẫu TP-HGTM-11 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

Căn cứ pháp lý:

- *Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;*

- *Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.*

- *Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.*

- *Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.*

- *Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHI NHÁNH CỦA TỔ CHỨC HÒA GIẢI
THƯƠNG MẠI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

Kính gửi: Sở Tư pháp (1).....

Chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.....

.....

Giấy phép thành lập số:.....được Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.....cấp ngày.....tháng.....năm.....

Người đại diện theo pháp luật:

Họ, chữ đệm và tên:.....Giới tính (2):.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch (3):

Chức vụ:.....

Số Thẻ Căn cước công dân/Số Thẻ Căn cước/Số định danh cá nhân:.....

Ngày, tháng, năm cấp (4):...../...../.....Nơi cấp (5):

Số Hộ chiếu (đối với người nước ngoài):.....

Ngày, tháng, năm cấp: ./...../.....Nơi cấp:

Điện thoại:..... Email:.....

Đề nghị đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam:

.....

Tên viết tắt:

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

.....

Điện thoại:.....Email:.....

Website (nếu có):.....

2. Địa chỉ trụ sở :.....

.....

3. Lĩnh vực hoạt động:

.....

.....

 Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm:

- 1.....
- 2.....

**Tỉnh (thành phố), ngày... tháng
 ...năm...**

**Người đại diện theo pháp luật
 của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại
 nước ngoài
 (Chữ ký/ chữ ký số, họ tên)**

Ghi chú:

1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam đặt trụ sở.

2. Các thông tin số (2), (3), (4), (5):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

12. Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh

Trình tự thực hiện:

1. Trường hợp thay đổi về tên gọi, Trưởng chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam gửi đề nghị thay đổi theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có văn bản chấp thuận nội dung thay đổi; trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thay đổi tên gọi có hiệu lực, Chi nhánh gửi đề nghị thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đăng ký hoạt động hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Chi nhánh, Sở Tư pháp quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh.

2. Trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác, Chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam thông báo chuyển địa điểm trụ sở cho Sở Tư pháp nơi Chi nhánh đặt trụ sở và gửi giấy đề nghị thành lập kèm theo bản sao kèm bản chính để đổi chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập Chi nhánh qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp nơi Chi nhánh đặt trụ sở mới hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở mới cấp Giấy phép thành lập cho Chi nhánh; gửi thông báo cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản.

Kể từ thời điểm Chi nhánh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở mới cấp Giấy phép thành lập thì Giấy phép thành lập của Chi nhánh đã được cấp trước đây không còn giá trị pháp lý. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo cấp Giấy phép thành lập cho Chi nhánh của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở mới, Sở Tư pháp nơi Chi

nhánh đặt trụ sở cũ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định hủy Giấy phép thành lập đã cấp và công bố trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Sở Tư pháp nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ ra quyết định hủy Giấy đăng ký hoạt động đã cấp và công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình).

Thành phần hồ sơ:

1. Trường hợp thay đổi về tên gọi, Trưởng chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam:

- Văn bản đề nghị thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh

2. Trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác:

- Thông báo chuyển địa điểm trụ sở cho Sở Tư pháp nơi Chi nhánh đặt trụ sở;

- Giấy đề nghị thành lập;

- Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập Chi nhánh.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

1. Trường hợp thay đổi về tên gọi, Trưởng chi nhánh: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có văn bản chấp thuận nội dung thay đổi; trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thay đổi tên gọi có hiệu lực, Chi nhánh gửi đề nghị thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đăng ký hoạt động hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Chi nhánh, Sở Tư pháp quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh.

2. Trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở mới cấp Giấy phép thành lập cho Chi nhánh; gửi thông báo cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: *Văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thay đổi, Giấy phép thành lập, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh đã được thay đổi theo Mẫu TP-HGTM-12 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: *Mẫu TP-HGTM-13 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

Không quy định.

Căn cứ pháp lý:

- *Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.*

- *Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.*

- *Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.*

- *Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.*

- *Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

Mẫu TP-HGTM-13

(Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI TÊN GỌI, TRƯỞNG CHI NHÁNH,
 ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CỦA CHI NHÁNH TỔ CHỨC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI
 NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM TỪ TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC
 TRUNG ƯƠNG NÀY SANG TỈNH, THÀNH PHỐ
 TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG KHÁC**

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ⁽¹⁾
- Sở Tư pháp ⁽¹⁾

Chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.....

Giấy phép thành lập số.....được Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phốcấp ngày.....tháng.....năm.....

Giấy đăng ký hoạt động số.....được Sở Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:..... Fax:.....

Email:..... Website: (nếu có).....

Đề nghị thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở của chi nhánh từ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên gọi mới của chi nhánh (bao gồm cả tên viết tắt, tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

.....

.....2. Trưởng chi nhánh mới:

Họ, chữ đệm và tên:.....Giới tính (2):.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch (3):

Điện thoại:Email:.....

Số Thẻ Căn cước công dân/Số Thẻ Căn cước/Số định danh cá nhân (đối với công dân Việt Nam):.....

Ngày, tháng, năm cấp (4):...../...../.....Nơi cấp (5):

Số Hộ chiếu (đối với người nước ngoài):.....

Ngày, tháng, năm cấp: ./...../.....Nơi cấp:

3. Địa chỉ trụ sở mới của chi nhánh:.....

.....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm:

1.

2.

**Tỉnh (thành phố), ngày... tháng
...năm...**

**Trưởng Chi nhánh tổ chức hòa giải thương
mại nước ngoài tại Việt Nam**
(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số của
tổ chức)

Ghi chú:

1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

2. Các thông tin số (2), (3), (4), (5):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

13. Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài

- Trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động thì chậm nhất 30 ngày trước ngày chấm dứt hoạt động, chi nhánh, văn phòng đại diện thông báo bằng văn bản về việc chấm dứt hoạt động cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi chi nhánh đặt trụ sở.

- Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày chấm dứt hoạt động, chi nhánh, văn phòng đại diện thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác; thanh lý các hợp đồng lao động; hoàn tất các vụ việc đã nhận đối với chi nhánh, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn tất các thủ tục nêu trên, chi nhánh, văn phòng đại diện gửi báo cáo qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp nơi chi nhánh, văn phòng đại diện đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của chi nhánh, văn phòng đại diện, Sở Tư pháp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện; Sở Tư pháp quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình).

Thành phần hồ sơ:

- Thông báo về việc chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam;

- Báo cáo về việc thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng lao động, hoàn tất các vụ việc đã nhận.

Số lượng hồ sơ: 01.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận báo cáo của chi nhánh, văn phòng đại diện, Sở Tư pháp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện; Sở Tư pháp quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: *Sở Tư pháp, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh.*

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: *Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện; Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh.*

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày quyết định chấm dứt hoạt động, chi nhánh, thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng lao động, hoàn tất các vụ việc đã nhận, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: *Mẫu TP-HGTM-20 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

Căn cứ pháp lý:

- *Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;*

- *Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.*

- *Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.*

- *Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.*

- *Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.*

Mẫu TP-HGTM-20
(Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTP)

**TÊN CỦA TỔ CHỨC
HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI NƯỚC
NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tỉnh (thành phố), ngày.....tháng.....năm.....

Số:

**THÔNG BÁO
CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG
ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI
NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ⁽¹⁾;
- Sở Tư pháp ⁽¹⁾.

Chi nhánh/ văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt

Nam:.....

Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:Giới tính (2):.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch (3):.....

Chức vụ:.....

Số Thẻ Căn cước/Số Thẻ Căn cước công dân/Số định danh cá nhân (đối với công dân Việt Nam):.....

Ngày, tháng, năm cấp (4):...../...../..... Nơi cấp (5):.....

Số Hộ chiếu (đối với người nước ngoài):.....

Ngày, tháng, năm cấp:...../...../..... Nơi cấp:.....

Điện thoại:Email:.....

Thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam cụ thể như sau:

1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam:.....

.....

Tên viết tắt (nếu có):

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện số.....do Bộ
Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
cấp ngày.....tháng.....năm.....

Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh số..... được Sở Tư pháp
cấp ngày.....tháng.....năm.....

2. Địa chỉ:.....

3. Lý do chấm dứt hoạt động:

.....
.....
.....

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ thủ tục chấm dứt hoạt động theo quy định
của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Tài liệu gửi kèm:

1.
2.

**Người đại diện theo pháp luật của chi
nhánh/văn phòng đại diện tổ chức hòa
giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam**
(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số
của tổ chức)

Ghi chú:

1. Thông tin số (1): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở
của chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại
Việt Nam.

2. Các thông tin số (2), (3), (4), (5):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ
liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành
chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì
người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực
hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu
mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.